TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **91**/2023/QĐST-HNGĐ	*Tây Hòa, ngày 15 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 167/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 07 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: **Nguyễn Thị L,** sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Bị đơn: **Trần Quốc T,** sinh năm 1995

Nơi cư trú: khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn Nguyễn Thị L với bị đơn Trần Quốc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Không có

2.2 Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã

nộp tại biên lai số 0006175 ngày 12/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, nên được hoàn lại 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND TT Phú Thứ, Tây Hòa (số GCNKH 86/2020)
- VKSND huyện Tây Hòa;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Cao Gia